

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HSST

Ngày 20-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn.
2. Ông Tô Văn Nhung.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Anh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 378/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 401/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn M, sinh năm 1982 tại tỉnh N; thường trú: ấp Thuận B, xã M, huyện C, tỉnh N; chỗ ở: Bãi xe hợp tác xã P, khu phố V, phường B, thị xã U, tỉnh D; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn M1, sinh năm: 1963 (đã chết) và bà Phan Thị N, sinh năm 1963; bị cáo có 04 em ruột, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1990; bị cáo có vợ tên Lê Thị Thu T, sinh năm 1982, bị cáo có 01 con ruột, sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- **Bị hại:** Chị Đỗ Ngọc Thùy T, sinh năm 1977 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp:

1. Anh Nguyễn Huỳnh Kim L, sinh năm 1974; thường trú: Số 85/23 khu phố C, phường H, thành phố A, tỉnh D.
2. Bà Huỳnh Thị Ngọc H, sinh năm 1948; địa chỉ: Số 252A ấp H, xã H, huyện T, tỉnh T.
3. Anh Nguyễn Phi V, sinh năm 1999; thường trú: Số 85/23 khu phố C, phường H, thành phố A, tỉnh D.

Bà H, anh L và anh V ủy quyền cho ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1959; thường trú: Số 354/1A, khu phố A, phường H, thành phố A, tỉnh D. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- **Bị đơn dân sự:** Hợp tác xã P; trụ sở: Số 117/1 khu phố A, phường P, thành

phố A, tỉnh D.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đặng Văn T, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 117/1, khu phố A, phường P, thành phố A, tỉnh D. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Phan Thị N, sinh năm 1963; địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh N. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Trần Thị Ánh T, sinh năm 1981; vắng mặt.

+ Anh Huỳnh Trọng H, sinh năm 2000; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Văn M là tài xế lái xe ô tô có Giấy phép lái xe hạng C, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 07/12/2016, có giá trị đến ngày 07/12/2021. Ngày 05/9/2020, M thuê lại xe ô tô chở rác hiệu HINO, màu trắng – xanh, biển số 61C-290.85 của Hợp tác xã P; trụ sở: Số 117/1 khu phố A, phường P, thành phố A, tỉnh D để chạy kinh doanh.

Vào khoảng 13 giờ ngày 04/02/2021, M điều khiển xe ô tô chở rác, biển số 61C-290.85 lưu thông ở làn đường dành cho xe ô tô tải trên đường Mỹ Phước Tân Vạn, hướng từ Quốc lộ 1K về hướng An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Khi xe chạy đến gần đình “Tân Ninh” thuộc khu phố Đông Thành, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An thì đường bị ùn tắc nên M điều khiển xe chuyển hướng sang phải đi vào làn đường xe mô tô và xe thô sơ (đường có vạch sơn liền phân chia làn đường) để tiếp tục lưu thông, xe di chuyển được khoảng 700m trên làn đường xe mô tô và xe thô sơ thì chị Đỗ Ngọc Thùy T, điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Viva, biển số 61D1-504.40 lưu thông cùng chiều phía sau chạy lên bên hông phải xe ô tô do M điều khiển. Khi chạy đến trước đầu xe ô tô biển số 61C-290.85 M điều khiển thì chị T bị trượt bánh xe, làm cả xe và chị T ngã qua trái xuống đường thì bị bánh trước bên phải xe ô tô chở rác, biển số 61C-290.85 từ phía sau chạy lên cán qua đầu chị T dẫn đến tai nạn giao thông, chị Đỗ Ngọc Thùy T tử vong tại chỗ.

* Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện:

- Hiện trường đoạn đường xảy ra tai nạn: Hiện trường là đoạn đường thẳng, mặt đường thảm nhựa cứng, bằng phẳng, giữa đường có dây phân cách cứng chia 02 phần đường xe chạy. Phần đường xảy ra tai nạn có hướng đi từ Quốc lộ 1K, thành phố Dĩ An đi về hướng phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Phần đường có vạch sơn kẻ đường chia làm 3 làn đường xe chạy, làn đường xảy ra tai nạn là làn đường xe mô tô rộng 3,50m, có vạch sơn kẻ đường liên tục phân biệt với làn đường ô tô tải rộng 3,90m. Trên làn đường xe mô tô có nhiều cát, đá mi rơi vãi.

- Vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

+ Xe ô tô tải, biển số 61C-290.85 (ký hiệu 1): Sau tai nạn xe dừng trên làn đường xe mô tô, đầu xe hướng về phường An Phú; trục bánh xe trước bên phải cách lề chuẩn 1,00m và cách đầu nạn nhân (ký hiệu 4) là 0,40m; bánh xe trước bên phải chèn qua đầu nạn nhân (ký hiệu 4); trục bánh xe sau bên phải cách lề chuẩn 0,90m và cách điểm mốc (ký hiệu 10) là 7,30m.

+ Xe mô tô, biển số 61D1-504.40 (ký hiệu 2): Sau tai nạn xe nằm ngã nghiêng bên trái, đầu xe hướng về phường An Phú, đuôi xe hướng về Khu công nghiệp Tân Đông Hiệp; trục bánh xe trước cách lề chuẩn 0,10m và cách trục bánh xe trước bên phải xe ô tô (ký hiệu 1) là 1,10m.

+ Vết phanh, vết cày (ký hiệu 3): Do xe mô tô, biển số 61D1-290.85 tạo trên mặt đường có dạng đường thẳng, dài 4.50m, có hướng từ Khu công nghiệp Tân Đông Hiệp về hướng phường An Phú. Đầu vết phanh, vết cày cách lề chuẩn 0,15cm.

+ Nạn nhân (ký hiệu 4): là nữ giới, đã chết, mặc áo tay dài màu xanh, mặc quần dài màu đỏ, đầu đội mũ bảo hiểm. Sau tai nạn nạn nhân nằm ngả nghiêng bên trái; đầu hướng về phường An Phú, cách trục bánh xe trước bên phải (ký hiệu 1) là 0,40m, cách lề chuẩn 1,00m; chân trái cách lề chuẩn 1,10m; chân phải cách lề chuẩn 0,60m. Phân đầu nạn nhân biến dạng có nhiều máu, não thoát ra ngoài hộp sọ (ký hiệu 5) rộng 0,40 x 0,50m và cách lề chuẩn 0,75m.

+ Đoạn đường tại khu vực hiện trường có nhiều cát, đá mi rơi vãi trên mặt đường (ký hiệu 6).

* Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 146/PC09-GDPY ngày 15/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương về nguyên nhân tử vong của Đỗ Ngọc Thùy T như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Bên ngoài nhiều vết sây sát da, tụ máu.

+ Vỡ lún xương hộp sọ.

+ Dập não.

- Nguyên nhân chết: Do đa chấn thương, chấn thương sọ não, dập não.

* Theo Kết luận giám định số 48/GĐCH-PC09 ngày 05/03/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương về vị trí va chạm đầu tiên, cơ chế hình thành dấu vết giữa xe ô tô, biển số 61C-290.85 với xe mô tô, biển số 61D1-504.40 như sau:

Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe ô tô, biển số 61C-290.85 và xe mô tô, biển số 61D1-504.40

* Theo Kết luận giám định số 06/KLGD-PC09 ngày 09/03/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương về hệ thống lái, hệ thống phanh của xe ô tô tải thùng chuyên dùng, biển số 61C-290.85 như sau:

Tại thời điểm giám định xe ô tô tải, biển số 61C-290.85, xác định:

- Hệ thống lái: Có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

- Hệ thống phanh chính: Có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

* Theo Kết luận giám định số 1695/C09B của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh về Nồng độ cồn và chất ma túy trong máu của nạn nhân Đỗ Ngọc Thùy T như sau:

Mẫu máu đựng trong 02 ống nhựa được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần Ethanol; không tìm thấy thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP đề ngày 15 tháng 05 năm 2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP đề ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính Phủ.

* Quá trình điều tra xác định:

- Bị cáo Lê Văn M có Giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 07/12/2016, có giá trị đến ngày 07/12/2021.

- Chị Đỗ Ngọc Thùy T có Giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/04/2003.

- Tại thời điểm xảy ra tai nạn, qua kiểm tra bị cáo Lê Văn M không có nồng độ cồn và không sử dụng chất ma túy.

Ngày 06/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can, Lệnh cấm

đi khỏi nơi cư trú đối với Lê Văn M về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại Điều 260 của Bộ luật hình sự để điều tra cho đến nay.

Quá trình điều tra bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định pháp y tử thi số: 146/PC09-GDPY ngày 15/02/2021; Kết luận giám định số 48/GĐCH-PC09 ngày 05/03/2021, Kết luận giám định số 06/KLGD-PC09 ngày 09/03/2021 của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Bình Dương và Biên bản khám nghiệm hiện trường.

Cáo trạng số: 393/CT-VKS ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Văn M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lê Văn M từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị đơn dân sự cùng gia đình bị cáo Lê Văn M đã thỏa thuận bồi thường tổng số tiền là 150.000.000 đồng cho đại diện gia đình bị hại là anh Nguyễn Thành T và anh Nguyễn Huỳnh Kim L. Đại diện gia đình bị hại anh T và anh L đồng ý số tiền 150.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì khác nên trách nhiệm dân sự Viện kiểm sát không đặt ra.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, do bị cáo và những người tham gia tố tụng vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự; người chứng kiến, kết luận giám định tử thi, kết luận giám định về việc xác định điểm va chạm giữa hai phương tiện, biên bản khám nghiệm hiện trường và chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/02/2021, Lê Văn M điều khiển xe xe ô tô chở rác hiệu HINO, màu trắng – xanh, biển số 61C-290.85 lưu thông trên đường Mỹ Phước Tân Vạn, hướng từ Quốc lộ 1K về hướng An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Khi xe chạy đến gần đình “Tân Ninh” thuộc khu phố Đông Thành, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An thì điều khiển xe chuyển hướng sang phải đi vào làn đường xe mô tô và xe thô sơ (đường có vạch sơn liền phân chia làn đường) để tiếp tục lưu thông, xe di chuyển được khoảng 700m trên làn đường xe mô tô và xe thô sơ thì chị Đỗ Ngọc Thùy T, điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Viva,

biển số 61D1-504.40 lưu thông cùng chiều phía sau chạy lên bên hông phải xe ô tô do M điều khiển. Khi chạy đến trước đầu xe ô tô biển số 61C-290.85 M điều khiển thì chị T bị trượt bánh xe, làm cả xe và chị T ngã qua trái xuống đường thì bị bánh trước bên phải xe ô tô chở rác, biển số 61C-290.85 từ phía sau chạy lên cán qua đầu chị T dẫn đến tai nạn giao thông, chị Đỗ Ngọc Thùy T tử vong tại chỗ.

[3] Như vậy, hành vi của bị cáo điều khiển xe không chấp hành luật giao thông đường bộ, đi không đúng làn đường quy định gây tai nạn làm chết 01 người, vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 13 Luật giao thông đường bộ, lỗi chính gây tai nạn giao thông, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số 393/CT-VKS ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Lê Văn M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và tính mạng con người được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo cùng với bị đơn dân sự đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và lao động chính gia đình, đang nuôi con nhỏ nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang nuôi con nhỏ. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương, nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục

bị cáo đồng thời bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện nuôi con trong độ tuổi đi học nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị đơn dân sự cùng gia đình bị cáo Lê Văn M đã thỏa thuận bồi thường tổng số tiền là 150.000.000 đồng cho đại diện gia đình bị hại là anh Nguyễn Thành T và anh Nguyễn Huỳnh Kim L. Đại diện gia đình bị hại anh T và anh L đồng ý số tiền 150.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[10] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NĐ-HP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Lê Văn M 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Văn M thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú : 45/2021/HSST-QĐTĐBPNC ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo Lê Văn M.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Lê Văn M phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị đơn dân sự, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

Nguyễn Viết Nam